

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BUÔN HỒ  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 34/2022/HNGĐ-ST

Ngày 08/8/2022

V/v “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Ngọc Khánh.

2. Ông Nguyễn Phỉ Đính.

**Thư ký phiên tòa:** Ông Thiệu Sỹ Vững - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ:** Ông Hoàng Văn Toàn-Kiểm sát viên.

Ngày 08/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/02/2022 về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 06/7/2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Tuyết N; Địa chỉ: TDP Đ, thị xã B, Đắk Lắk, có mặt

**- Bị đơn:** Anh Dương Văn L; Địa chỉ: TDP Đ, thị xã B, Đắk Lắk, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình hoà giải và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tuyết N trình bày:

Tại bản án hôn nhân gia đình số 09/2018/HNGĐ-ST, ngày 10/4/2018, của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ đã xét xử và cho tôi được L1 hôn với anh Dương Văn L.

Về con chung: Công nhận sự thoả thuận của các bên như sau: Giao 02 con chung Dương Thị Ánh N1, sinh ngày 29/01/2003 và Dương Thị Hương G, sinh ngày 04/11/2004 cho tôi trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi). Giao 02 con chung Dương Gia H, sinh ngày 20/12/2007 và Dương Gia L1, sinh ngày 08/12/2011 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi).

Tuy nhiên sau khi chúng tôi ly hôn với nhau thì anh L không nuôi con chung Dương Gia H, sinh ngày 20/12/2007 và Dương Gia L1, sinh ngày 08/12/2011 ngày nào, cũng không đóng các khoản học hành cho con, bản thân tôi phải nuôi cùng lúc 04 con chung, ông L không có trách nhiệm đối với các con chung được giao, suốt ngày nhậu nhẹt, say xỉn và tôi đã cung cấp các hình ảnh về việc say xỉn của ông L cũng như

các phiếu đóng tiền học cho các con. Nên nay tôi yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo bản án số 09/2018/HNGĐ-ST, ngày 10/4/2018 của Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ đối với 02 con chung Dương Gia H, sinh ngày 20/12/2007 và Dương Gia L1, sinh ngày 08/12/2011 từ anh L qua cho tôi được nuôi dưỡng và chăm sóc con chung đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con chung tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

*-Đối với bị đơn anh Dương Văn L đã được Toà án triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do nên Toà án không lấy lời khai và không tiến hành kiểm tra giao nộp chứng cứ và hoà giải với anh Dương Văn L được.*

Tại biên bản xác minh ngày 04/7/2022 của Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ như sau: Ông Dương Văn L không có công việc ổn định, không quan tâm đến con cái, thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn.

Đại diện VKSND thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nguyên đơn chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ theo các Điều 70, 71 BLTTDS, bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Toà án, vi phạm các Điều 70, 72 BLTTDS. Về nội dung đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Giao 02 con chung Dương Gia H, sinh ngày 20/12/2007 và Dương Gia L1, sinh ngày 08/12/2011 cho bà N được nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con chung bà N không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu, xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Bị đơn anh Dương Văn L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

**[2] Về quan hệ pháp luật:** Đây là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi L1 hôn, khi có tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 28 BLTTDS.

**[3] Về nội dung tranh chấp:** Xét yêu cầu của nguyên đơn HĐXX thấy: Tại bản án hôn nhân gia đình số 09/2018/HNGĐ-ST, ngày 10/4/2018, của Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ đã xét xử và cho bà N được ly hôn với anh Dương Văn L.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các bên như sau: Giao 02 con chung Dương Thị Ánh N1, sinh ngày 29/01/2003 và Dương Thị Hương G, sinh ngày 04/11/2004 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi). Giao 02 con chung Dương Gia H, sinh ngày 20/12/2007 và Dương Gia L1, sinh ngày 08/12/2011 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi).

Tuy nhiên sau khi ly hôn với nhau thì anh L không có trách nhiệm nuôi dưỡng các con chung Dương Gia H, sinh ngày 20/12/2007 và Dương Gia L1, sinh ngày 08/12/2011, thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn, đồng thời hai con chung đều có nguyện vọng được chung sống với mẹ, vì vậy xét yêu cầu của bà N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi đối với 02 con chung Dương Gia H, sinh ngày 20/12/2007 và Dương Gia L1, sinh ngày 08/12/2011 cho bà N được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con chung bà N không yêu cầu Toà án giải quyết, cơ bản phù hợp với biên bản xác minh và phù hợp với các Điều 58; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

**[4] Về án phí:** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Dương Văn L chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 58; 81; 82; 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tuyết N:

**-Về con chung:** Giao 02 con chung Dương Gia H, sinh ngày 20/12/2007 và Dương Gia L1, sinh ngày 08/12/2011 cho bà N được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con chung bà N không yêu cầu Toà án giải quyết .

**-Về án phí:** Ông Dương Văn L phải chịu 300.000 đồng án phí DSST. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Tuyết N 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 60AA/2021/0008490, ngày 10/02/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS thị xã Buôn Hồ;
- UBND phường Đạt Hiếu;
- THA DS thị xã;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

(Đã ký)

**Đinh Thị Hoàng**

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA













